



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DUY HUAN
Last Middle First

Current Address: 193 Dien Bien Phu (Buoi dien 2) Da Nang

Date of Birth: 08-09-41 Place of Birth: Binh Xa Thien

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04-05-1975 To 11-09-1982
Years: 07 Months: 07 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Số: 343 /CPT.

TRẠI QUẢN LÝ VÀ CẤP PHÁP AN DIỆM

Vụ. Theo thông tư số 966 ngày 31 tháng 5 năm 1961 của Bộ Nội

Theo quyết định của số: 2448 ngày 10 tháng 08 năm 1982

của: Ủy ban nhân dân - Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng

NAY CẤP GIẤY RA TRẠI CHO PHẠM NHÂN CÓ TÊN SAU ĐÂY:

Họ và tên khai sinh: Nguyễn Duy Hữu

Họ và tên thường gọi: Đi danh:

Sinh ngày 08 tháng 09 năm 1946

Nguyên quán: Định Lộc - Thừa Thiên

Thị trấn: 139 Phố biển - Đà Nẵng

Đai cấp: Đai cấp 0551 - Chỉ huy trưởng đơn vị

Mất ngày: 05 tháng 11 năm 1975, An phận 1101

Theo An văn, quyết định số: 25 ngày 10 tháng 08 năm 1982

của: Ủy ban nhân dân - Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng

Tay thư và cư trú tại: Khu phố cũ - Phường Bắc - Đà Nẵng

Đã giao đi đường 01 ngày, kể từ ngày 01 và địa

phương phải trình giấy này cho UBND và UBND an xã, phường nơi cư trú

MIỄN XÉT QUẢN LÝ VÀ CẤP PHÁP AN DIỆM

Được cấp giấy ra trại

(Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và chính quyền địa phương tiếp
tục quản lý, giáo dục).



tháng 10 năm 1982

Đà Nẵng VN, 1-2.1990

NGUYỄN DUY HUÂN

193 Điện Biên Phủ (Camp, Prison 2) Đà Nẵng
VN.

Kính gửi:

Bà Khúc Minh Thảo? Chủ tịch hội gia đình tù nhân
chính trị Việt Nam

(Families of Vietnamese Political Prisoners Association)

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205.0635

Telephone:

USA.

Kính thưa bà chủ tịch!

Tôi là một tù nhân chính trị VN, bị bắt đi học tập cải tạo tại trại cải tạo An Đầm Đại Lộc Quảng Nam - Đà Nẵng từ ngày 5.4.1975 đến ngày 9.11.1982 - Đến nay trở về sống với vợ con, địa phương chưa cho nhập hộ khẩu, thất nghiệp, làm nghề bằng tay xe đạp thồ kiếm sống hàng ngày, vợ tôi là cựu giáo viên ảnh hưởng lý lịch của tôi nên không được đi dạy từ 1975 đến nay - Không quen biết bà, nhưng qua đài VOA và BBC biết sơ về Bà là chủ tịch hội này. Nhân tiên có một Mỹ kiều người Việt trước 1973 là học sinh của tôi về thăm gia đình tại VN, ghé thăm tôi ngày mùng 4 tết âm lịch, tôi cho đó là một dịp may hiếm có, nên mạnh dạn viết lá thư này đến Bà, biết đâu bà giàu lòng nhân ái hay gởi, thêm ân nhân khác giúp cho hoàn cảnh của tôi sớm đạt lý nguyện:

Tại đây chính phủ VN đã cho tôi lập hồ sơ xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ: biên nhận hồ sơ ký ngày 15.02.1989 số hồ sơ 719/BN-HSXC-TDC, nhưng mãi tôi bây giờ tôi vẫn chưa được gởi đi khám sức khỏe hay phỏng vấn - Tôi có tìm hiểu họ trả lời phải chạy "dịch vụ". Dịch vụ là 1 tờ chửi tay trong tay ngoài mới gởi đi hồ sơ được nhanh. Phải tốn tiền dưới 1 triệu đồng VN - Gia đình tôi không thể nào có được, ngay cả gởi 1 lá thư đi ra nước ngoài tốn 5 nghìn đồng 1 cái -

Do đó tôi hoàn toàn phó thác cho số phận hăm hiu -
Trong trường hợp tôi không được cứu xét tại VN - Bà và
tổng nhân ái có cách gì giúp được tôi không? Xin bà
có thể trả lời theo đơn ghi tên được không? Lúc
này ở VN có thể có 1 phần nào thư từ - Tôi
cũng nghe nói ở Hoa Kỳ có hồ sơ giúp đỡ số tù nhân
chính trị VN có số phận như tôi.

Tôi cũng đã lên lịch trước đây gửi hồ sơ xin xuất
cảnh theo chương trình O.D.P. Cao uỷ tị nạn Liên Hiệp
Quốc tại Châu Âu, sau đó xin tại số 6 Chu Văn An
Hà Nội VN, song chưa thấy trả lời, nên không rõ hồ
sơ và số được nhận.

Tôi xin gửi đến Bà chủ tịch hai tờ đơn theo mẫu do
liều in ra (1 là Political Prisoner registration form và
1 là intake form), hai tờ nháp ảnh (1 quyết định thả
và 1 là giấy ra trại cải tạo) của tôi - Mẫu đơn của liều
ở đây liền thao tay chụp đi chụp lại, may có người cho
được 1 bản không thể có (two copies) cho hai thư -
Ở US có điều kiện nháp, thêm xin bà trả thư cho.

Nếu trong điều kiện giúp đỡ được xin bà trả lời
cho tôi theo đơn ghi tên - hoặc 2 đơn ghi sau:

1- Nguyên Tĩnh Hào

Là em của Nguyễn Thị Liễu

6-193 Điện Biên Phủ ĐN, VN (là vợ tôi)

Tôi định gửi đơn ghi tên hai của em học sinh tại Mỹ mới về
vào thăm tôi ở trên, số phiên mã biết em đó có cho hay
không? Đơn của Hào có vẽ mờ hồ, làm ảnh ra sao ở
bên ký nháp viết quá, đơn tình bên vợ viết thư qua chấy
thấy gửi về - Nhờ bà chỉ làm phiên gửi trực tiếp cho tôi

Xin cảm ơn Bà chủ tịch và hồ -

Ký tên

Đuôn

Nguyễn Duy Huân



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5455, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

IV.#

VEWL.#

I-171:

Y

N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DUY HUAN
Last Middle First
Current Address: 113 Đón Pôn Phu next to post office 2, Danang VN
Date of Birth: 9th 8 1945 Place of Birth: Binh tu Phien, VN
Previous Occupation (before 1975) Captain police, chief of political section
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4th 5. 1975 To 11th 9. 1982
Years: 7 Months: 7 Days: 4
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 5th 7 1989

Huan

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

A
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn thị Lân	12 th 28. 1942	Wife
Nguyễn duy Minh Tâm	10 th 16. 1969	girl
Nguyễn duy Minh Duong	01. 01. 1971	girl
Nguyễn duy Vinh	3 th 24. 1974	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN DUY HUAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 9 8 1945
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Male Female (Nu) :
MARITAL STATUS : Single (Doc than) : Married (Co lap gia dinh) : M
(Tinh trang gia dinh) :
ADDRESS IN VIETNAM : 193 Dien Bien Phu, next to Post Office 2, Danang
(Dia chi tai Viet-Nam) : Viet Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) yes No (Khong)
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5.4th 1975 To (Den) : 9.11th 1982

PLACE OF RE-EDUCATION : An Diem, Da Lat, Quang Nam Danang city
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : before 1975 : Police officer

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) :
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Captain police
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Chief of political section Quang Nam
Date (Nam) : 1979

APPLICATION FOR Q.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : yes
IV Number (So ho so) : not over
No (Khong) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sap voi day du chi :

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 193 Dien Bien Phu
Post Office 2, Danang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi than nhan hay Nguoi Bao tro)

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (Co) : no No (Khong) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) :

NAME & SIGNATURE : Nguyen Duy Huan
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT : 193 Dien Bien Phu
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Canh Post Office 2, Danang VN

DATE : 5 7 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

(Jnam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
Nguyễn Thị Lữ	12-28-1942	Wife
Nguyễn Duy Minh Tâm	15-16-1969	girl
Nguyễn Duy Minh Dung	07-01-1971	girl
Nguyễn Duy Vinh	03-24-1974	Son

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM—ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220/TTg ngày 14-4-1978 và Thông tư số 240/TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và giảm hạn TTGDCT đối với những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và các tổ chức chính trị đảng phái phản động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng — Nội vụ số 074/TT/LB ngày 02-11-1977, hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang học tập cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam—Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I Ra lệnh phóng thích

— Họ và tên

— Ngày, tháng, năm sinh

— Sinh quán

— Trú quán

— Căn tội

— Bị bắt ngày

ĐIỀU II

Trên cơ sở...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

NƠI NHẬN:

— Ty Công an QN—ĐN

— Trại cải tạo

«đề tài hành»

— Đoàn sự đề trình với UBND và

C. A X. Phường, xã, thị trấn.

— Lưu Văn phòng UBND tỉnh.

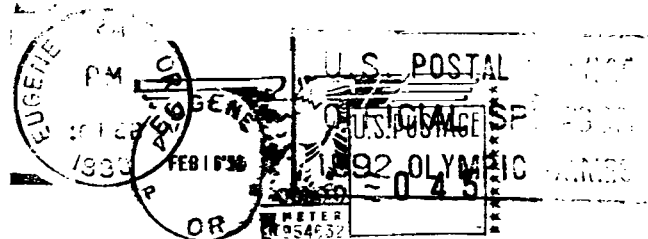
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Tỉnh Quảng Nam—Đà Nẵng



QUẢNG NAM

FEB 20 1990



FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. Box 5435 ARLINGTON . V.A. 22205-0635
U.S.A.

U.S. POSTAL SERVICE
OFFICIAL SPOONS
1992 OLYMPIC GAMES



NGUYỄN DUY HUÂN

193 ĐIỆN BIÊN PHU²

CÁNH BƯU ĐIỀU 2, ĐÀ NẴNG

VIỆT NAM

